TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH
--------*--------

Bản án số: 14 /2018/HNGĐ-ST
Ngày 30 - 11 -2018
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------***-- ----------

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**: ông Vũ Quang Chung.
- **Hội thẩm nhân dân**: ông Phạm Văn Oanh và bà Phạm Thị Hồng Chuyên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: bà Nguyễn Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên toà: bà Đinh Thị Hồng Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 100/2018/TLST - HNGĐ ngày 01/8/2018 về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/11/2018 giữa các đương sự :

* **Nguyên đơn**: chị Đặng Thị P, sinh năm 1986.

ĐKHK: thôn Đ, xã A, huyện M, thành phố Hà Nội.

Tạm trú: thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

* **Bị đơn**: anh Bạch Vương Q, sinh năm 1984.

ĐKHK: thôn Đ, xã A, huyện M, thành phố Hà Nội.

Tạm trú: thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

* **Người làm chứng**: bà Vũ Thị T, sinh năm 1962.

Trú tại: thôn Đ, xã A, huyện M, thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa có mặt chị P; vắng mặt anh Q, bà T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa chị Đặng Thị P trình bầy:

Chị và anh Bạch Vương Q tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện M ngày 22/11/2005. Sau khi kết hôn anh chị có được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương. Sau khi cưới anh chị về chung sống và làm ăn tại thôn Đ, xã A, huyện M, thành phố Hà Nội cùng với gia đình nhà anh Q. Vợ chồng chị sống hòa thuận bình thường cho đến năm 2008, thì phát sinh mâu thuẫn, để khắc phục mâu thuẫn anh chị đã đến tạm trú và làm ăn tại thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình từ năm 2014 nhưng mâu thuẫn không nhưng không giải quyết được mà còn ngày càng trở nên trầm trọng. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng anh chị không hợp nhau, mặt khác anh Bạch Vương Q thường xuyên cờ bạc và có quan hệ với người phụ nữ khác, khi biết được chị đã nhiều lần nói chuyện yêu cầu anh Q sửa đổi bản thân, từ bỏ cờ bạc cũng như những mối quan hệ với người phụ nữa khác quay về tu trí làm ăn, lo cho vợ con. Chị nhiều lần cố gắng níu kéo hạnh phúc gia đình nhưng anh Q vẫn chứng nào tật ấy anh Q không những không sửa đổi bản thân mà còn thường xuyên chửi bới đánh đập chị. Bản thân chị đến nay đã cảm thấy quá sức chịu đựng nên chị làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bạch Vương Q. Quá trình giải quyết vụ án chị cho rằng mặc dù bản thân anh Q cũng không còn yêu thương gì chị, nhưng anh lại cố tình gây khó khăn cho chị bằng việc không nhất trí ly hôn với chị. Khi anh chị không còn nói chuyện được với nhau nữa thì chị đã đi thuê nhà ra ở riêng, không sống cùng với anh Q nữa thì anh Q lại cho rằng chị có quan hệ với người đàn ông khác và anh Q đã dùng dao gây thương tích cho chị, làm cho chị phải điều trị hàng tháng trời tại bệnh viện Ninh Bình và bệnh viện Việt Đức. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng chị không còn, việc anh Q trình bầy không muốn ly hôn vì còn yêu thương chị là không đúng. Chị giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Bạch Vương Q.

Về con chung: chị Đặng Thị P trình bầy anh và chị có một con chung tên cháu là Bạch Quyền L, sinh ngày 12/9/2006. Hiện nay cháu đang sống cùng với ông bà nội là bố mẹ đẻ anh Q tại thôn Đ, xã A, huyện M, Hà Nội. Khi ly hôn chị cũng có nguyện vọng được nuôi con, nhưng chị tôn trọng ý kiến của cháu, cháu muốn ở với ai chị cũng đồng ý, nếu cháu muốn ở với chị thì chị sẽ có trách nhiệm nuôi dưỡng cháu và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con, còn nếu cháu muốn ở với anh Q thì anh Q sẽ có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc cháu.

Về tài sản - công nợ chung: anh chị sẽ tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, trong quá trình hòa giải giải quyết vụ án anh Bạch Vương Q trình bầy: anh và chị P tự nguyện kết hôn với nhau năm 2005, có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện M, Hà Nội, anh chị sống hòa thuận bình thường, tuy nhiên cũng có lúc xảy ra mâu thuẫn nhưng theo anh đó chưa phải là những mâu thuẫn gì

trầm trọng. Từ năm 2014, anh chị vào tạm trú sinh sống và làm ăn tại thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Thời gian gần đây chị P có biểu hiện, thái độ không quan tâm đến chồng con, chị P thậm chí đã đi thuê nhà ra chỗ khác ở, không sống cùng với anh nữa. Mặc dù vậy, bản thân anh thấy rằng vợ chồng có mâu thuẫn cũng chưa đến mức phải ly hôn. Mặt khác anh cho rằng nếu vợ chồng anh chị ly hôn thì con anh chị sẽ khổ, bản thân anh thấy vẫn còn yêu thương vợ con, nên anh không nhất trí ly hôn với chị P, anh sẵn sàng bỏ qua những khiếm khuyết của chị P để vợ chồng đoàn tụ.

Về con chung: anh Bạch Vương Q nhất trí như chị Đặng Thị P trình bầy. Khi ly hôn anh tôn trọng ý kiến của cháu, cháu muốn ở với ai thì người đó sẽ có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng cháu. Nếu cháu có nguyện vọng được ở với anh thì anh sẽ có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc cháu và không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con, còn nếu cháu muốn ở với chị P thì chị P sẽ có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc cháu.

Về tài sản - công nợ chung: anh chị sẽ tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương quê của anh Q và chị P.

Tại biên bản xác minh ngày 30/10/2018 tại UBND xã A, huyện M, Hà Nội ông Nguyễn Mạnh N - Phó chủ tịch UBND xã A và ông Tạ Xuân Đ- Phó trưởng công an xã A cung cấp: Anh Q và chị P là người cùng thôn có đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã A năm 2005 và sinh sống tại địa phương. Trong thời gian sinh sống ở địa phương anh Bạch Vương Q và chị Đặng Thị P đã thường xuyên xẩy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau, nguyên nhân một phần là do anh Q có chơi bời lô, đề cờ bạc, mặt khác anh Q có ghi ngờ chị P có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác, sau đó anh Q, chị P có sống ly thân một thời gian, chính quyền địa phương đã có nhắc nhở, hòa giải cho anh chị. Thời gian sau này chúng tôi có nghe nói anh chị về sinh sống tạm trú làm ăn trong Ninh Bình, nhưng tình trạng mẫu thuẫn vẫn diễn ra. Hiện nay anh Q đang bị Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình điều tra về hành vi cố ý gây thương tích mà người bị hại chính là chị P vợ anh Q. Anh Q, chị P có một con chung hiện nay cháu đang sống cùng với gia đình bà Vũ Thị T là mẹ đẻ anh Q, gia đình bà T rất quan tâm chăm sóc cháu, hiện cháu phát triển bình thường và đi học tại trường Trung Học cơ sở xã A.

Tại biên bản xác minh cùng ngày 30/10/2018, tại gia đình bà Vũ Thị T mẹ đẻ anh Q, bà T cho biết anh Q, chị P sau khi kết hôn năm 2005 thì về sống cùng với gia đình nhà bà; anh Q, chị P sống bình thường. Từ năm 2009 chị P có biểu hiện quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác, gia đình biết nhưng vẫn bỏ qua, anh Q, chị P vẫn chung sống bình thường, khoảng vài năm nay anh Q, chị P vào làm ăn trong Ninh Bình, nhưng giữa anh chị vẫn mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị

P có quan hệ ngoại tình, chị P đã nhận lỗi với gia đình chúng tôi, chúng tôi cũng đã bỏ qua, nay chị P cố tình làm đơn xin ly hôn anh Q, việc ly hôn do anh chị tự quyết định gia đình không can thiệp. Anh Q, chị P có một con chung là cháu Bạch Quyền L hiện nay cháu đang sống cùng với bà. Thời gian cháu ở với bà thì anh Q thường xuyên về thăm, đưa tiền để bà nuôi cháu, còn chị P lâu nay (khoảng 5, 6 tháng nay) không về thăm cháu. Trường hợp Tòa án giải quyết cho Chị P, anh Q ly hôn thì bà mong muốn Tòa án giao cháu L cho anh Q nuôi, gia đình bà sẽ có trách nhiệm hỗ trợ anh Q trong việc chăm sóc cháu. Thực tế thì hiện nay cháu đang ở với bà và phát triển bình thường cả về thể chất và tinh thần.

Tại biên bản lấy lời khai cháu Bạch Quyền L cháu ngày 30/10/2018 cháu có nguyện vọng xin được ở với bố cháu là anh Bạch Vương Q.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng. Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án: để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng Điều 19; khoản 1 Điều 56, Điều 81. 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

Về quan hệ Hôn nhân: cho Ly hôn giữa chị Đặng Thị P và anh Bạch Vương Q.

Về con chung: giao cháu Bạch Quyền L, sinh ngày 12/9/2006 cho anh Bạch Vương Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Chị Đặng Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Q.

Về án phí chị P phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên toà Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 22/11/2018, Tòa án mở phiên tòa để xét xử, anh Q vắng mặt không lý do. Để đảm bảo quyền lợi của các bên đương sự, đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa để triệu tập anh Q lần thứ hai. Tại phiên tòa hôm nay ngày 30/11/2018, anh Q vẫn vắng mặt, mặc dù

đã được triệu tập hợp lệ. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Bạch Vương Q.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Đặng Thị P và anh Bạch Vương Q tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, Huyện M, thành phố Hà Nội năm 2005, hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Chị Đặng Thị P và anh Bạch Vương Q có thời gian chung sống hạnh phúc không dài thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn của anh chị là do anh chị không tin tưởng nhau, chị P thuê nhà ở riêng và cũng có quan hệ xã hội bên ngoài không trong sáng, anh Q không tu trí làm ăn lại chơi bời cờ bạc lô đề. Anh chị cũng đã được gia đình và chính quyền địa phương hòa giải, nhắc nhở, song anh chị không tự nhìn nhận lại bản thân để sửa chữa khuyết điểm mà đổ lỗi cho nhau, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Đỉnh điểm là anh Q đã gây thương tích cho chị P. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tạo điệu kiện về mặt thời gian cũng như cố gắng hòa giải cho anh chị để anh chị về đoàn tụ, nhưng anh chị vẫn giữ nguyên quan điểm của mình. Chị P xác định tình cảm vợ chồng không còn nên kiên quyết xin ly hôn với anh Q. Anh Bạch Vương Q không nhất trí ly hôn vì cho rằng vẫn còn tình cảm với chị P, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án anh Q không thể hiện thiện chí về đoàn tụ mà lại có hành vi cố ý gây thương tích cho chị P phải đi điều trị tại bệnh viện, việc anh trình bầy anh vẫn còn yêu thương vợ là không có cơ sở mà chỉ nhằm gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Xét mâu thuẫn giữa chị Đặng Thị P và anh Bạch Vương Q đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Cần chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị P về việc xin ly hôn anh Bạch Vương Q là phù hợp với quy định tại Điều 19, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: chị P, anh Q đều xác nhận anh chị có một con chung là cháu Bạch Quyền L, sinh ngày 12/9/2006 hiện nay cháu đang ở với bà Vũ Thị T là mẹ đẻ anh Q. Quan điểm của hai anh chị nếu ly hôn việc chăm sóc, nuôi dưỡng cháu L, anh chị tôn trọng quyền lựa chọn của cháu, cháu ở với ai người đó có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, không yêu cầu người không nuôi dưỡng phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tại biên bản lấy lời khai cháu Bạch Quyền L có nguyện vọng xin được ở với bố là anh Bạch Vương Q. Vì vậy, nên giao cháu Bạch Quyền L, sinh ngày 12/9/2006 cho anh Bạch Vương Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng. Chị Đặng Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con cho anh Q là phù hợp với nguyện vọng của các bên.

[4] Về tài sản chung : anh chị đều không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: chị Đặng Thị P phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: các bên đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Các Điều 19, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Nghị quyết 326/20216/UBTVQH14 ngày 30/12/20216 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1.***Về quan hệ hôn nhân***: cho ly hôn giữa chị Đặng Thị P và anh Bạch Vương Q.

2. ***Về con chung***: giao cháu Bạch Quyền L, sinh ngày 12/9/2006 cho anh Bạch Vương Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Chị Đặng Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con cho anh Bạch Vương Q. Chị P có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở và không lạm dụng việc thăm nom, chăm sóc con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con của anh Q. Khi cần thiết chị P, anh Q có quyền xin thay đổi việc nuôi con.

3. ***Về án phí***: chị Đặng Thị P phải nộp 300.000đồng án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2010/00830 ngày 01/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

Án xử công khai, sơ thẩm, báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điểm 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận :
- *TAND tỉnhNinh Bình;*
- *VKSND huyện Hoa Lư;*
- *UBND xã A, huyện M, Hà Nội;*
- *THADS huyện Hoa Lư;*
- *Các đương sự;*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

-Lưu hồ sơ, lưu án văn.

Vũ Quang Chung.